

## [DỰ THẢO]

# BỘ QUY TẮC ĐẠO ĐỨC VÀ ỨNG XỬ NGHỀ NGHIỆP TRỌNG TÀI VIÊN TẠI TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM<sup>1</sup>

(Ban hành kèm theo Quyết định số...../2025.)

## 1. Phạm vi áp dụng

- 1.1 Bộ quy tắc áp dụng với các trọng tài viên đã và đang tham gia các Hội đồng Trọng tài tại VIAC và với các trọng tài viên tiềm năng dự định tham gia các Hội đồng Trọng tài tại VIAC.
- 1.2 Trong trường hợp Quy tắc Tố tụng Trọng tài của VIAC chứa các quy định về hành vi của Trọng tài viên, Bộ Quy tắc được xem là bổ sung hoặc làm rõ các quy định đó.

## 2. Trọng tài viên từ chối giải quyết vụ tranh chấp

- 2.1 Trọng tài viên phải từ chối giải quyết vụ tranh chấp nếu:
  - 2.1.1 Trọng tài viên không đáp ứng được các tiêu chuẩn làm trọng tài viên và không thuộc trường hợp không được làm trọng tài viên theo pháp luật trọng tài được áp dụng;
  - 2.1.2 Trọng tài viên không đáp ứng được các tiêu chuẩn và yêu cầu theo quy định tại Bộ Quy tắc này hoặc các tiêu chuẩn do VIAC ban hành tại thời điểm nhận được thông báo về việc được chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên;
  - 2.1.3 Trọng tài viên là người thân thích hoặc đang là người đại diện của một bên trong vụ tranh chấp. Trọng tài viên đã là hòa giải viên, người đại diện, luật sư của bất cứ bên nào trước khi đưa vụ tranh chấp đó ra giải quyết tại VIAC, trừ trường hợp được các bên chấp thuận bằng văn bản.
  - 2.1.4 Trọng tài viên có lợi ích về tài chính, thương mại với một trong các bên trong vụ tranh chấp hoặc với kết quả của vụ tranh chấp đó.
  - 2.1.5 Trọng tài viên tự thấy mình không thể giữ độc lập, vô tư khách quan với một trong các bên, các luật sư của các bên hay các thành viên trong Hội đồng Trọng tài
  - 2.1.6 Trọng tài viên tự thấy không có đủ năng lực để giải quyết các vấn đề tranh chấp và/hoặc không có đủ khả năng sử dụng ngôn ngữ là ngôn ngữ trọng tài để giải quyết tranh chấp.

<sup>1</sup> Dự thảo hoàn thiện ngày 25/02/2025

- 2.1.7 Trước thời điểm Hội đồng Trọng tài được thành lập, Trọng tài viên bị yêu cầu thay đổi bởi một bên và bên còn lại đồng ý với yêu cầu thay đổi đó<sup>2</sup>.
- 2.2 Tổng thư ký VIAC có thể xem xét khuyến nghị Trọng tài viên từ chối giải quyết vụ tranh chấp trong trường hợp Trọng tài viên đó đã nêu quan điểm pháp lý rõ ràng về bản chất của các vấn đề tranh chấp của Vụ tranh chấp trước khi được chọn/chỉ định làm Trọng tài viên, hoặc trong trường hợp Trọng tài viên có thông tin công khai tại Mục II của Bản tuyên bố Trọng tài viên VIAC. Khuyến nghị của Tổng Thư ký không nhất thiết thông báo tới các bên.
- 2.3 Trường hợp Trọng tài viên bị yêu cầu thay đổi bởi một bên và Trọng tài viên đó tự đánh giá rằng thủ tục xem xét thay đổi trọng tài viên sẽ gây ra những khó khăn không cần thiết đối với tính công bằng, hiệu quả và nhanh chóng của quá trình tố tụng thì có thể cân nhắc từ chối làm trọng tài viên.<sup>3</sup>

### 3. Độc lập, vô tư và khách quan

- 3.1 Trọng tài viên phải giải quyết vụ tranh chấp một cách độc lập, vô tư và khách quan
- 3.2 Khoản 1 điều này gồm những nghĩa vụ cụ thể sau:
- 3.2.1 Trong quá trình giải quyết vụ tranh chấp, Trọng tài viên đưa ra quyết định trên cơ sở các tình tiết, chứng cứ, tài liệu trong vụ tranh chấp và chỉ tuân theo pháp luật, giữ bản lĩnh nghề nghiệp để không bị tác động từ bất kỳ sự can thiệp hay quan điểm nào;
- 3.2.2 Trọng tài viên phải tạo cơ hội công bằng về mặt thủ tục tố tụng cho tất cả các bên trình bày chứng cứ và lập luận về các vấn đề có liên quan đến vụ tranh chấp;
- 3.2.3 Trọng tài viên không được nhận bất kỳ quà tặng hay ưu đãi nào, dù là trực tiếp hay gián tiếp, từ bất kỳ bên nào liên quan tới vụ tranh chấp;
- 3.2.4 Trọng tài viên không được thiên vị bất cứ bên nào trong vụ tranh chấp và không được có định kiến đối với một hoặc các bên hoặc với nhân chứng quan trọng hoặc có định kiến về vụ tranh chấp, làm ảnh hưởng đến quyết định về tranh chấp đó;
- 3.2.5 Trọng tài viên phải nỗ lực đảm bảo tính độc lập, vô tư và khách quan khi giao tiếp với các bên trong vụ tranh chấp trong suốt quá trình tố tụng;
- 3.2.6 Trọng tài viên không thực hiện những hành động, phát biểu hay bình luận tại phiên họp giải quyết tranh chấp, trước công chúng hoặc truyền thông mà gây

<sup>2</sup> Nếu việc đồng thuận thay đổi trọng tài viên xảy ra sau thời điểm thành lập Hội đồng Trọng tài, Chủ tịch VIAC có thể ấn định các chi phí các bên phải chịu để chi trả thù lao cho Trọng tài viên bị thay đổi đối với các công việc Trọng tài viên đó đã thực hiện, theo quy định tại Điều 17 Khoản 4 Quy tắc VIAC.

<sup>3</sup> Nếu trọng tài viên quyết định từ chối giải quyết tranh chấp trong trường hợp này. Việc thay đổi trọng tài viên sẽ không có hàm ý rằng trọng tài viên đó không độc lập, không vô tư hay không khách quan.

ảnh hưởng tới việc giải quyết vụ tranh chấp một cách độc lập, vô tư và khách quan.

#### **4. Công khai**

- 4.1 Trong suốt quá trình tố tụng trọng tài, Trọng tài viên có nghĩa vụ phải thông báo kịp thời về bất kỳ sự việc, tình tiết nào có thể gây ảnh hưởng đến tính độc lập, vô tư và khách quan của mình.
- 4.2 Trọng tài viên phải nỗ lực hợp lý kiểm tra xung đột lợi ích và thực hiện nghĩa vụ công khai, một cách đầy đủ và nghiêm ngặt, với VIAC và các bên như hướng dẫn tại Bản tuyên bố Trọng tài viên VIAC ở thời điểm chọn. chỉ định cũng như trong suốt quá trình tố tụng

#### **5. Việc liên lạc**

- 5.1 Trong quá trình tố tụng trọng tài, Trọng tài viên không được gặp hoặc liên lạc riêng với bất kỳ bên nào, luật sư hoặc người đại diện của bất kỳ bên nào để trao đổi các vấn đề liên quan đến vụ tranh chấp.
- 5.2 Trong trường hợp có sự gặp gỡ hoặc liên lạc riêng giữa Trọng tài viên với một bên, luật sư hoặc người đại diện của bên đó và các vấn đề liên quan đến vụ tranh chấp được đưa ra, Trọng tài viên phải ngay lập tức dừng buổi gặp gỡ hoặc trao đổi và công khai các thông tin liên quan tới sự việc trên cho VIAC, các trọng tài viên và bên còn lại hoặc các bên liên quan.

#### **6. Mẫn cán**

Trọng tài viên cần:

- 6.1 Thực hiện các công việc của mình trong thủ tục tố tụng một cách mẫn cán với tinh thần trách nhiệm, nỗ lực hợp lý trong thẩm quyền của mình để giải quyết tranh chấp một cách thấu đáo và toàn diện;
- 6.2 Bảo đảm dành đủ thời gian cho vụ tranh chấp; Đưa ra các quyết định trong khoảng thời gian hợp lý và theo các hướng dẫn tại Bản hướng dẫn về tố tụng dành cho Trọng tài viên của VIAC để đảm bảo việc giải quyết tranh chấp hiệu quả về thời gian và chi phí.

#### **7. Chuyên nghiệp**

- 7.1 Trọng tài viên chỉ được chấp nhận giải quyết vụ tranh chấp khi có năng lực, hiểu biết và kinh nghiệm cần thiết về giải quyết Vụ tranh chấp bằng trọng tài tại VIAC.
- 7.2 Khoản 1 Điều này được hiểu rằng:
  - 7.2.1 Trọng tài viên có đủ khả năng ngôn ngữ để giải quyết tranh chấp bằng ngôn ngữ trọng tài, thông qua việc:

- i. Trọng tài viên phải cung cấp bằng cấp, chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tài liệu khác chứng minh đủ khả năng giải quyết vụ tranh chấp bằng ngôn ngữ trọng tài, trừ trường hợp ngôn ngữ trọng tài là ngôn ngữ mẹ đẻ<sup>4</sup> của Trọng tài viên.
- ii. Trường hợp chưa xác định được ngôn ngữ trọng tài thì Trọng tài viên cần bảo đảm khả năng đọc hiểu ngôn ngữ của hồ sơ, tài liệu vụ tranh chấp tại thời điểm nhận được thông báo về việc được chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên.
- iii. Trường hợp vụ tranh chấp được xác định tiến hành bằng nhiều ngôn ngữ thì Trọng tài viên cần có đủ khả năng giải quyết vụ tranh chấp bằng ít nhất một (01) ngôn ngữ trong số các ngôn ngữ trọng tài.

7.2.2 Trọng tài viên có hiểu biết kinh nghiệm trong lĩnh vực trọng tài tại Việt Nam và/hoặc trọng tài quốc tế, thông qua việc:

- i. Trọng tài viên có tên trong Danh sách Trọng tài viên VIAC và tham gia đầy đủ các chương trình sinh hoạt chuyên đề do VIAC tổ chức trong năm liền trước hoặc trong năm liền trước đó đã tham gia giải quyết ít nhất 02 vụ tranh chấp tại VIAC với tư cách Trọng tài viên/Chủ tịch Hội đồng Trọng tài; hoặc
- ii. Trọng tài viên là thành viên<sup>5</sup> của các hiệp hội trọng tài quốc tế uy tín ít nhất 2 năm; hoặc có chứng nhận hoàn thành đào tạo kỹ năng trọng tài của VIAC (hoàn thành mức trung cấp<sup>6</sup> trở lên); hoặc
- iii. Trọng tài viên có chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo, nghiên cứu về trọng tài quốc tế của tổ chức giáo dục bậc đại học nước ngoài và có kinh nghiệm hành nghề 3 năm trong lĩnh vực liên quan đến vụ tranh chấp; hoặc
- iv. Trong vòng 3 năm trở lại đây, Trọng tài viên đã tham gia ít nhất 5 vụ tranh chấp tại VIAC và/hoặc tại một tổ chức trọng tài nước ngoài với tư cách Trọng tài viên/Chủ tịch Hội đồng trọng tài, hoặc luật sư chính<sup>7</sup> bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên; hoặc
- v. Tất cả các bên đều đồng ý việc Trọng tài viên giải quyết Vụ tranh chấp.

7.2.3 Trọng tài viên phải cung cấp thông tin về trình độ và kinh nghiệm chuyên môn của và thông tin về năng lực ngoại ngữ của mình một cách minh bạch<sup>8</sup>.

7.2.4 Nếu Trọng tài viên dự kiến có những hạn chế về thời gian có thể ảnh hưởng đến quá trình giải quyết tranh chấp trong vòng 8 tháng kể từ khi được lựa chọn hoặc chỉ định, trọng tài viên phải công khai những hạn chế đó với Ban Thư ký VIAC.

<sup>4</sup> Hay còn gọi là Ngôn ngữ thứ nhất – First language/Native language

<sup>5</sup> Có tư cách thành viên (member)

<sup>6</sup> Mức Trung cấp – Intermediate bao gồm Intermediate 1 và Intermediate 2

<sup>7</sup> Lead Counsel

<sup>8</sup> Khi có yêu cầu từ Ban Thư ký VIAC

Tổng Thư ký VIAC có quyền khuyến nghị Trọng tài viên cân nhắc từ chối giải quyết Vụ tranh chấp dựa trên các hạn chế này.

## **8. Bảo mật**

- 8.1 Trừ khi các bên có thỏa thuận khác, Trọng tài viên có nghĩa vụ liên tục giữ bí mật tất cả các vấn đề liên quan đến vụ tranh chấp, bao gồm thông tin của các bên và sự tồn tại của quá trình trọng tài; các cuộc thảo luận nội bộ của hội đồng trọng tài; các văn bản, tài liệu, chứng cứ được các bên đệ trình; các trao đổi trong quá trình tố tụng trọng tài, cũng như mọi dự thảo, mọi quyết định và phán quyết trọng tài.
- 8.2 Các quy định tại điều khoản này không được áp dụng trong trường hợp Trọng tài viên bắt buộc phải công khai các thông tin liên quan đến vụ tranh chấp theo quy định của pháp luật về trọng tài.

## **9. Thù lao Trọng tài viên**

- 9.1 Khi chấp nhận làm Trọng tài viên, Trọng tài viên đồng ý với quy định trả thù lao Trọng tài viên của VIAC. Trọng tài viên không được phép thỏa thuận với bất kỳ bên nào hoặc luật sư của bất kỳ bên nào về thù lao và chi phí bổ sung.
  - 9.2 Trọng tài viên phải từ chối giải quyết tranh chấp nếu không đồng ý với quy định về trả thù lao Trọng tài viên tại VIAC.
  - 9.3 Bất kỳ sự vi phạm nào của quy tắc này mà gây ảnh hưởng đến tính công bằng, nhanh chóng và hiệu quả của quá trình giải quyết tranh chấp có thể ảnh hưởng đến mức thù lao Trọng tài viên do VIAC quyết định./.
-